TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 655/2019/HS-PT
Ngày: 25 - 10 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đắc Minh
Ông Hoàng Thanh Dũng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Kim Đoạn - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 345/2019/TLPT-HS ngày 03 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Đặng Hoàng M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 170/2019/HS-ST ngày 24 tháng 5 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Ngọc V (tên gọi khác: không có); Giới tính: Nam; Sinh ngày:10/7/1985, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 146 đường số X1, Phường X2, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở trước khi bị bắt: 17H2 đường D, phường T, Quận X12, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T,sinh năm 1954 (đã chết) và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1958; Bị cáo có vợ là Nguyễn Hà M1, sinh năm 1987 và có 02 con (con lớn tên Nguyễn Duy M2, sinh năm 2014, con nhỏ tên Nguyễn Duy K, sinh năm 2015); Tiền án: Không; Tiền sự: không.

Về nhân thân: Ngày 16/11/2009 bị Tòa án nhân dân Quận X12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo bản án số 242/2010/HSST; Ngày 29/5/2018 bị Công an Quận X1, Thành phố Hồ Chí Minh bắt về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, sau đó giao cho Công an phường P, Quận, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt hành chính.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 02/6/2018 (có mặt)

- ***Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc V:*** Luật sư Đỗ Ngọc O, thuộc Văn phòng luật sư Đỗ Ngọc O, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

2. Đặng Hoàng M (tên gọi khác: không có); Giới tính: Nam; Sinh năm: 1985, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Số 29 đường số 8, Phường X11, quận G Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở trước khi bị bắt: 310 Khách sạn P, địa chỉ 47 đường số 14, Phường X8, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Sửa chữa máy tính; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn T1, sinh năm: 1966 và bà Phan Thị Kim N, sinh năm: 1968; Bị cáo có vợ là Trần Thị Thảo N1, sinh năm 1994 và có 02 con (con lớn tên Đặng Trần Hoàng P, sinh năm 2014, con nhỏ tên Đặng Trần Thảo V, sinh năm 2016); Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 31/5/2018 (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Đặng Hoàng M:* Luật sư Trần Ngọc H2, thuộc Công ty luật trách nhiệm hữu hạn Đ, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

(Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 23 giờ ngày 31/5/2018, Đội 3 Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội - Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Công an Phường X8, quận G kiểm tra Phòng 310 Khách sạn P, địa chỉ 47 đường số 14, Phường X8, quận G bắt quả tang Đặng Hoàng M có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, thu giữ trên lỗ thông gió trong nhà vệ sinh 1000 viên nén, gồm 800 viên nén hình tròn, 200 viên nén hình chữ nhật màu hồng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 365,4256 gam, loại Methamphetamine (MA) và Ketamin (gồm:283,22 gam Methampheamine và 82,2056 gam Ketamine). M khai số ma túy trên là của Nguyễn Ngọc V sản xuất ra và đưa cho M đi bán. Mở rộng điều tra, lúc 11 giờ 00 phút ngày 01/6/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận G tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Ngọc V số 17H2 đường D, phường T, Quận X12, Thành phố Hồ Chí Minh, thu giữ tại nhiều khu vực ở sàn nhà tầng trệt, trước cửa nhà vệ sinh, trong nhà vệ sinh, trong nhà bếp, tầng 1 (cụ thể là phòng bên phải cầu thang) có:

+2048 viên nén hình tròn, hình chữ nhật màu xanh da trời, màu hồng, màu xanh lá, chất bột màu trắng, chất bột nhiều màu, chất bột màu xanh lá, chất bột màu xanh, mảnh vụn, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 12.519,084 gamloại MA, Ketamine và Heroine (cụ thể gồm: 5.962,1273 gam MA; 1.479,3875 gam Ketamine; 4.789,9 gam MA và Ketamine; 287,67 gam Heroine);

+1809 viên nén màu trắng, xanh, hồng; 108 chai nhựa chứa chất lỏng không màu, màu hồng, xanh dương đậm, xanh lá, màu đỏ, màu cam, 03 gói nylon chứa tinh thể màu trắng, chất bột dẻo màu xanh; 06 can nhựa chứa chất bột dẻo màu xanh; 01 hủ chứa chất lỏng; 01 hủ chứa tinh thể màu trắng; 01 chai

thủy tinh chứa chất lỏng; 40 đoạn ống nhựa chứa chất bột màu trắng, kết quả giám định không tìm thấy ma túy.

Ngày 02/6/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận G tiến hành bắt khẩn cấp Nguyễn Ngọc V về hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy".

Toàn bộ số vật chứng là ma túy thu giữ của M và V đã được trưng cầu giám định, kết quả thể hiện tại các bản Kết luận giám định số 979/KLGĐ-H ngày 09/7/2018, Công văn số 503/PC54-D6 ngày 11/6/2018 và Công văn số 818/PC09-Đ6 ngày 01/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự -Công an Thành phố Hồ Chi Minh.

Quá trình điều tra, Nguyễn Ngọc V khai nhận: Từ tháng 05/2017, V thuê 01 căn nhà (không rõ địa chỉ) tại huyện B để sản xuất ma túy. V tự mình lên mạng internet và nghiên cứu quy trình sản xuất ma túy. Sau đó, V đến khu vực đường N, Quận X10 để mua nhiều loại thuốc tây hiệu Dextromethorphan và Promethazin; V mua Cafein, Cellulose, Lactose, phẩm màu và bột Vani tại các cửa hàng hóa chất trên đường T, Quận X10, Thành phố Hồ Chí Minh. V mua các dụng cụ để sản xuất ma túy gồm: Máy ép, khuôn ép, rây bột, xô nhựa, can nhựa, nồi, chảo, thau, bếp điện, bếp gas, cân, máy xay sinh tố, giá xúc và các dụng cụ cần thiết khác tại các cửa hàng cơ khí ở quận X5 về để thực hiện sản xuất ma túy theo quy trình sau: V cho thuốc tây Dextromethorphan hoặc Promethazin ngâm với cồn 90 độ rồi dùng tay bóp cho tan ra, sau đó dùng tấm vải lọc lấy chất rắn bỏ đi, còn lại phần lỏng thì đem bỏ vào thau kim loại đun bằng bếp điện cho cô đặc lại được chất bột.Sau đó, V trộn chất bột này với các chất: Cafein, Cellulose, Lactose, phẩm màu và bột Vani và cho tất cả vào máy xay sinh tối xay cho nhuyễn ra thành bột, sau đó V đem bột đã xay này vào khuôn ép ra thuốc lắc thành phẩm. Tuy nhiên, sau khi sản xuất không ra được thuốc lắc nên V đem bỏ đi và không sử dụng nữa.

Đến tháng 4/2018, V thuê nhà số 17H2 đường D, phường T, Quận X12, Thành phố Hồ Chí Minh mục đích để pha trộn ma túy bán kiếm lời. V mua ma túy đá sau đó trộn với chất bột mà V đã tự sản xuất ra như quy trình đã nêu trên và thuê Đặng Hoàng M phụ giúp V trong quá trình ngâm thuốc tây vào cồn, sau đó lọc lấy nước rồi đem đun nóng cho bay hơi để lấy được chất bột dùng vào việc pha chế thuốc lắc. Cụ thể: để sản xuất được thuốc lắc loại MA thì V mua thêm ma túy đá của người tên T2 (không rõ lai lịch) tại khu vực ngã tư A với số lượng 20 gam ma túy đá về trộn vào bột thuốc tây (sau khi đã lọc tách) và các chất khác như Caffein, Cellulose, Lactose, phẩm màu và bột Vani, sau đó cho vào máy xay sinh tố xay cho nhuyễn ra thành bột rồi đổ vào khuôn ép được thuốc lắc thành phẩm. Đối với thuốc lắc loại Ketamine thì V được một người bạn tên S (không rõ lai lịch) đưa cho một bịch chất bột thuốc lắc bảo V trộn với các chất đã pha trộn nêu trên, sau đó ép thành viên như quy trình như trên sẽ cho ra viên thuốc lắc loại Ketamine. Ngoài ra, S còn đưa cho V 01 bịch ma túy loại Heroine cũng để V pha trộn với bột thuốc tây và các chất pha trộn khác theo quy trình trên, sau đó ép thành viên thuốc lắc nhưng V chưa thực hiện thì bị bắt, khám xét thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên.

V đã thực hiện pha trộn và ép thành viên thuốc lắc được tổng cộng 03 lần, trong đó 02 lần đầu V thực hiện nhưng cho ra sản phẩm chất lượng kém nên V để lại ở nhà thuê và chưa bán được, V không nhớ rõ số lượng cụ thể. Lần thứ 3 vào ngày 30/5/2018 thì V nhờ M phụ giúp đã sản xuất được 800 viên ma túy (thuốc lắc) màu xanh loại MA và 200 viên ma túy (thuốc lắc) màu hồng, loại Ketamine. Sau đó, V đưa cho M đem bán cho khách với giá 50.000 đồng/ viên, nếu bán được ma túy với giá cao hơn thì M hưởng tiền chênh lệch, V đã trả công trước cho M 7 triệu đồng.

Đặng Hoàng M khai phù hợp với lời khai của Nguyễn Ngọc V như đã nêu trên, cùng với những tài liệu, vật chứng là ma túy bị thu giữ do Cơ quan điều tra đã thu thập được. Ngày 31/5/2018, khi M đã mang 1000 viên ma túy đi bán nhưng chưa kịp bán thì bị bắt quả tang như nêu trên.

Đối với các đối tượng tên Sơn, Tuấn là người bán ma túy cho V để V pha trộn với bột thuốc tây và các chất pha trộn khác để bán, do V khai không rõ lai lịch của các đối tượng này, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh, làm rõ để xử lý.

Tại bản án hình sự sơ thẩm 170/2019/HS-ST ngày 24 tháng 5 năm 2019 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Ngọc V và Đặng Hoàng M** phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

1/ Xử:

1.1/ Áp dụng điểm h khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc V phải nộp phạt bổ sung số tiền 20.000.000(Hai mươi triệu) đồng để sung quỹ nhà nước.

1.2/ Áp dụng điểm h khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng M tù Chung thân. Thời hạn tù được tính từ ngày31/5/2018.

Buộc bị cáo Đặng Hoàng M phải nộp phạt bổ sung số tiền 5.000.000(Năm triệu) đồng để sung quỹ nhà nước.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 27/5/2019, 04/6/2019 các bị cáoNguyễn Ngọc V, Đặng Hoàng M kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên ý kiến đã trình bày tại cấp sơ thẩm, thừa nhận tội danh như bản án sơ thẩm đã xử, không kêu oan. Bị cáo

Nguyễn Ngọc V xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Đặng Hoàng M giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm xét xử vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ xác định, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Đặng Hoàng M về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm h khoản 4, 5 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Xét hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy. Với khối lượng ma túy mà các bị cáo đã mua bán thì mức án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo là tương xứng với hành vi của bị cáo. Các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo V đã xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, đây là sự tự nguyện của bị cáo. Do đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc rút kháng cáo, đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo V, không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Minh, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Trong phần tranh luận:

Bị cáo M trình bày thừa nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã xét xử là đúng. Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với các lý do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng mức án tòa sơ thẩm xử là có phần nghiêm khắc.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc V trình bày: Bị cáo V đã xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét trước phiên tòa phúc thẩm, bị cáo V đã nộp đủ số tiền phạt bổ sung là 20.00.000 đồng. Luật sư đã cung cấp biên lai thu tiền cho Hội đồng xét xử.

Luật sư Trần Ngọc H2 bào chữa cho bị cáo Đặng Hoàng M trình bày: Mức án sơ thẩm xử bị cáo là quá nghiêm khắc. Căn cứ pháp lý để xác định mức hình phạt đối với bị cáo trong vụ án này là Nghị quyết 01/2001/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên tại Tòa án cấp sơ thẩm vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là 20 năm tù. Hơn nữa, bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do đó mức án tù 20 năm là phù hợp với vai trò của bị cáo trong vụ án. Mặt khác, số lượng ma túy bị cáo bán chưa bị phát tán nên chưa gây ra hậu quả cho xã hội và bị cáo chỉ tham gia với vai trò giúp sức. Xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo có 2 con nhỏ để xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo M không bào chữa bổ sung, trong lời nói sau cùng bị cáo M xin Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Vào lúc 23 giờ ngày 31/5/2018, Đội 3 Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội - Công an Thành phố Hồ Chí Minh phối hợp với Công an Phường X8, quận G bắt quả tang Đặng Hoàng M có hành vi cất giấu trái phép 1000 viên nén, gồm 800 viên nén hình tròn, 200 viên nén hình chữ nhật màu hồng, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 365,4256 gam, loại Methamphetamine (MA) và Ketamin (gồm 283,22 gam Methampheamine và 82,2056 gam Ketamine, quy đổi tương đương thành 27,4018 gam heroin hoặc MA) thì số ma túy cất giấu để bán tương đương 310,6218 gam Methamphetamine. M khai số ma túy trên là của Nguyễn Ngọc V sản xuất ra và đưa cho M đem bán cho khách với giá 50.000 đồng/ viên, nếu bán với giá cao hơn thì Minh hưởng chênh lệch.

Lúc 11 giờ 00 phút ngày 01/6/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận G thu giữ tại nơi ở của bị cáo Nguyễn Ngọc V: 2048 viên nén hình tròn, hình chữ nhật màu xanh da trời, màu hồng, màu xanh lá, chất bột màu trắng, chất bột nhiều màu, chất bột màu xanh lá, chất bột màu xanh, mảnh vụn, kết quả giám định là ma túy ở thể rắn có khối lượng 12.519,084 gam loại MA, Ketramine và Heroine (cụ thể: 5.962,1273 gam MA, 1.479,3875 gam Ketamine, 4.789,9 gam MA, Ketamine; 287,67 gam Heroine) và nhiều dụng cụ để sản xuất được thuốc lắc loại MA. V khai sau khi sản xuất ma túy thì V đưa cho M đem bán cho khách với giá 50.000 đồng/ viên, nếu bán với giá cao hơn thì M hưởng chênh lệch và V đã trả công trước cho M 07 triệu đồng.

Với hành vi như đã nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc V, Đặng Hoàng M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 4, 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội.

[2] Xét thấy, hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền về quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội. Khối lượng ma túy mà các bị cáo phạm tội là 12.884,5096 gam loại MA, Ketamine và Heroine (bị cáo V), 365,4256 gam, loại Methamphetamine (MA) và Ketamin (bị cáo Minh), thuộc trường hợp có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy trong các điểm từ điểm a đến điểm g của khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội như trên cần thiết phải xử lý các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để đủ sức răn đe và giáo dục các bị cáo, phòng ngừa chung cho xã hội. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự để xử phạt các bị cáo mức hình phạt đã tuyên là có căn cứ.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo V đã xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo, đây là sự tự nguyện của bị cáo. Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa. Ngoài ra, người bào chữa cho bị cáo có xuất trình biên lai thu tiền thể hiện bị cáo đã thi hành xong hình phạt bổ sung nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Xét kháng cáo của bị cáo M: Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới. Người bào chữa cho bị cáo cho rằng với trọng lượng ma túy bị cáo bị bắt quả tang thì chỉ phải chịu mức hình phạt 20 năm tù như đề nghị của Viện kiểm sát tại cấp sơ thẩm. Hội đồng xét xử xét thấy, khối lượng ma túy mà bị cáo phạm tội là hơn 300 gram, theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 thì khối lượng ma túy bị cáo mua bán bị xét xử theo khoản 4 Điều 251 có khung hình phạt từ 20 năm đến chung thân, tử hình. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp có hai chất ma túy trở lên theo điểm h khoản 4 Điều 251. Bên cạnh đó, Tòa án cấp sơ thẩm chưa xem xét đến hành vi đồng phạm của Minh trong việc giúp sức cho V pha trộn khối lượng ma túy khác đã thu giữ tại nơi ở của V là đã có lợi cho bị cáo. Vì vậy, quan điểm luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 348, điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015,

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Ngọc V. Bản án sơ thẩm số 170/2019/HS-ST ngày 24/5/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có hiệu lực pháp luật đối với phần tuyên xử bị cáo Nguyễn Ngọc V.

2. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đặng Hoàng M. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 170/2019/HS-ST ngày 24/5/2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Ngọc V và Đặng Hoàng M phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm h khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc V Tử hình.

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc V phải nộp phạt bổ sung số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng để sung quỹ nhà nước. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt bổ sung theo biên lai thu số 0024703 ngày 11/10/2019 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Ngọc V có quyền làm đơn gửi đến Chủ tịch Nước cộng hòa xã hội chủ

nghĩa Việt Nam xin ân giảm án tử hình.

Áp dụng điểm h khoản 4 và khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 39 của Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng M tù Chung thân. Thời hạn tù được tính từ ngày 31/5/2018.

Buộc bị cáo Đặng Hoàng M phải nộp phạt bổ sung số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng để sung quỹ Nhà nước.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

II/ Bị cáo Đặng Hoàng M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Công an TP.HCM;
- TTG CA TP.HCM;
(Tống đạt cho bị cáo)
- Lưu (10) 19b (Án39).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Duyên